TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2018/QĐST-DS	*Thành phố Bến Tre, ngày 04 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 267/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Nguyễn Khắc H**, sinh năm 1988

Đặng Thị Thúy K, sinh năm 1994

Địa chỉ: số 90A, Nguyễn Đình Chiểu, tổ 15, khu phố 5, thị trấn K, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của anh H, chị Kiều: Ông **Lê Châu T**, sinh năm 1952 (Theo văn bản ủy quyền ngày 12/10/2017)

Địa chỉ: số 310E, đường Nguyễn Văn Tư, khu phố M, phường 7, thành phố T, tỉnh B.

- *Bị đơn*: **Ngân hàng CP**

Người đại diện theo pháp luật: Phan Đức T – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Trương Minh T1– Giám đốc BIDV chi nhánh Đồng Khởi.

Địa chỉ: 59, Đại lộ K, phường 2, thành phố T, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trương Minh T1: Ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1966 (Theo văn bản ủy quyền số 732/QĐ-BIDV.ĐK ngày 03/11/2017)

- *Người có quyền lợi Ng vụ liên quan:*

Nguyễn Thanh X, sinh năm 1959

Địa chỉ: số 32, khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Xuân: Ông **Lê Châu T**, sinh năm 1952 (Theo văn bản ủy quyền ngày 12/10/2017)

Địa chỉ: số 310E, đường Nguyễn Văn Tư, khu phố M, phường 7, thành phố T, tỉnh B.

Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1980

Địa chỉ: 401/A6, ấp A, xã V, huyện K, tỉnh B.

Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1985

Địa chỉ: số 278/AB2, ấp An Bình 2, xã H, huyện K, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đào: Ông **Nguyễn Văn Ng**, sinh năm 1980 (Theo văn bản ủy quyền ngày 15/5/2018).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Khắc H, chị Đặng Thị Thúy K thừa nhận còn nợ Ngân hàng CP số tiền vay là 580.737.500đ (Năm trăm tám mươi triệu bảy trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

Anh H, chị K phải trả cho Ngân hàng CP do Ngân hàng CP chi nhánh Đ nhận thay số tiền vay còn nợ là 580.737.500đ (Năm trăm tám mươi triệu bảy trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng) gồm tiền vốn là 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 02/11/2017 là 80.737.500đ (Tám mươi triệu bảy trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng) trong đó tiền lãi trong hạn là 75.979.167đ (Bảy mươi lăm triệu chín trăm bảy mươi chín ngàn một trăm sáu mươi bảy đồng), tiền lãi quá hạn là 4.758.333đ (Bốn triệu bảy trăm năm mươi tám ngàn ba trăm ba mươi ba đồng).

Anh H, chị K còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số nợ gốc kể từ ngày 03/11/2017 cho đến khi trả hoàn tất nợ cho Ngân hàng CP theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng số: 01/2016/8487273/HĐTD ngày 21/4/2016 mà các bên đã ký kết.

Trường hợp anh H, chị K không thực hiện Ng vụ trả nợ cho Ngân hàng CP thì Ngân hàng CP có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp bằng bất động sản của bên thứ ba số 01/2016/7461846/HĐBĐ ngày 21/6/2016 để thu hồi nợ. Cụ thể:

+ Thửa đất số 02 tờ bản đồ số 15 diện tích 553,6m^2 do Ủy ban nhân dân Hện Ba Tri cấp cho ông Nguyễn Thanh X ngày 11/11/2003 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01628 QSDĐ/1112/QĐ-UBH;

+ Thửa đất số 08 tờ bản đồ số 17 diện tích 7.467,6m^2 do Ủy ban nhân dân huyện Ba Tri cấp cho ông Nguyễn Thanh X ngày 11/11/2011 số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH01553.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Anh H, chị K phải liên đới nộp tiền án phí là 6.807.000đ (Sáu triệu tám trăm lẻ bảy ngàn đồng) .

Ngân hàng CP phải nộp là 6.807.000đ (Sáu triệu tám trăm lẻ bảy ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.614.000đ (Mười ba triệu sáu trăm mười bốn ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013240 ngày 07/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, Ngân hàng được hoàn lại số tiền chênh lệch là 6.807.000đ (Sáu triệu tám trăm lẻ bảy ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm Châu